TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ái Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Minh Lý;

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Viết Xuân Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 439/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/QĐST – HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: số nhà B, đường Đ, tổ G, khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số nhà B, đường Đ, tổ G, khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M trình bày:

Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Văn Q tự nguyện tìm hiểu nhau, chung sống và có đăng kí kết hôn tại UNBD phường Đ, thành phố T (GCNKH số 26, quyển số 01/2006 ngày 18 tháng 04 năm 2006). Quá trình chung sống, sau khi

kết hôn bà M và ông Q chung sống hạnh phúc, hòa thuận cùng chăm lo cho con. Tuy nhiên, những năm gần đây, vợ chồng phát sinh nhiêu mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, ông Q thường xuyên cờ bạc, không còn lo làm ăn, không hỗ trợ bà M nuôi con, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, không đủ tiền trang trải cuộc sống. Từ năm 2020 đến nay, bà M và ông Q không còn nói chuyện với nhau, ông Q cũng không chu cấp tiền để lo cho con và gia đình, một mình bà M phải lo cho gia đình và lo cho các con đi học. Bà M nhận thấy những mâu thuẫn không thể hòa giải được, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà M yêu cầu ly hôn với ông Q.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Văn Q có hai con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 05/11/2006 và Nguyễn Quốc Duy H, sinh ngày 09/12/2011. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Tuyết M yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Văn Q cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Q được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp công khai tài liệu chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Q.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Tuyết M khởi kiện ông Nguyễn Văn Q yêu cầu ly hôn và được nuôi con chung nên quan hệ pháp luật trong vụ án này là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Bị đơn ông Nguyễn Văn Q có nơi cư trú tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (biên bản xác minh ngày 20/12/2023 tại Công an phường Đ) nên vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Tuyết M theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Q được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Q theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Văn Q chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 26, quyển số 01/2006 ngày 18/4/2006) nên hôn nhân của bà M và ông Q là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vả, không có sự tin tưởng, yêu thương tôn trọng lẫn nhau. Ông Q được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc, không tham gia phiên toà cũng thể hiện việc không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với bà M. Xét thấy, vợ chồng phải có nghĩa vụ quan tâm chăm sóc lẫn nhau, việc bà M và ông Q là vợ chồng nhưng đã ly thân, không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không còn cùng chia sẻ, thực hiện các công việc chung trong gia đình như vậy đã vi phạm nghiêm trọng đến quyền, nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Tuyết M là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết M và ông Nguyễn Văn Q có hai con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 05/11/2006 và Nguyễn Quốc Duy H, sinh ngày 09/12/2011. Bà M yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung. Xét thấy, hiện nay hai con chung đang do bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tại bản tự khai ngày 11/12/2023 (bút lục 12,13) cháu K, cháu H cùng có nguyện vọng được sinh sống với bà M. Do đó, trên cơ sở tôn trọng ý kiến của con chưa thành niên và căn cứ vào quyền, lợi ích hợp pháp về mọi mặt của con chung nên Hội đồng xét xử giao cháu K, cháu H cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà M không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng và về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Q về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết M được ly hôn với ông Nguyễn Văn Q.

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 05/11/2006 và Nguyễn Quốc Duy H, sinh ngày 09/12/2011 cho bà Nguyễn Thị Tuyết M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì quyền lợi hợp pháp của con. Tòa án có thể thay đổi người nuôi con, giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết M không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2023/0000972 ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Định Hoà;
- Đương sự;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ái Ngân